

QUYỂN 2

VIỆN NGÔN NGỮ VÀ VĂN HỌC HÀN QUỐC
ĐẠI HỌC QUỐC GIA SEOUL

Có thể tải file nghe
mp3 của Phần Nghe
<http://snui.snu.ac.kr>

SNU

THI NĂNG LỰC TIẾNG HÀN

TOPIK II

ĐỀ THI MẪU TRUNG CẤP KÈM LỜI GIẢI

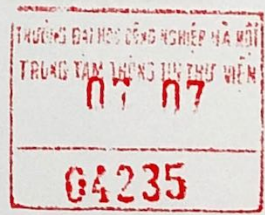
한국어능력시험

서울대학교 토픽 II

TEST OF PROFICIENCY IN KOREAN

TOPIK II

QUYỂN 2



TOI NOI DAU

TEST OF PROFICIENCY IN KOREAN

TOPIK II

Viện Ngôn ngữ và Văn học Hàn Quốc, ĐHQG Seoul

QUYỂN 2

아카넷

| BAN BIÊN SOẠN |

Chang Sowon	GS. GS. Khoa Ngữ Văn, Đại học Quốc gia Seoul
Park Jiyoung	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Kim Eunae	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Kim Sooyoung	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Min Youmi	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Baek Seungjoo	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Ryu Hana	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Lee Soyeon	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Cho Eunjoo	GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul
Kim Misook	Nguyên GS. Viện Ngôn ngữ, Đại học Quốc gia Seoul

| BIÊN DỊCH |

Nguyễn Thị Hiền Khoa Hàn Quốc học, Đại học KHXH&NV TP.HCM

TOPIK II ĐẠI HỌC QUỐC GIA SEOUL (QUYỂN 2)

ĐỀ THI MẪU TRUNG CẤP KÈM LỜI GIẢI

Bản in lần thứ nhất	Ngày 1 tháng 5 năm 2017
Phát hành bản in lần thứ nhất	Ngày 10 tháng 5 năm 2017
Ban biên soạn	Viện Ngôn ngữ và Văn học Hàn Quốc, ĐHQG Seoul
Chịu trách nhiệm xuất bản	Kim Jeong-ho
Nhà xuất bản	Acanet

Đăng ký xuất bản | Ngày 24 tháng 1 năm 2000 (Số 406-2000-000012)
Địa chỉ | 445-3, Hoedong-gil, Paju-si, Gyeonggi-do, Korea 10881
Điện thoại | 82-31-955-9511 (Ban biên tập) · 82-31-955-9514 (Đặt mua)
Fax | 82-31-955-9519
www.acanet.co.kr

© Viện Ngôn ngữ và Văn học Hàn Quốc, ĐHQG Seoul, 2017

ISBN 978-89-5733-547-5 14710

ISBN 978-89-5733-545-1 (set)

Sách này đã được đăng ký bảo hộ tác quyền theo Luật sở hữu trí tuệ và bản quyền. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép dưới mọi hình thức. Trường hợp muốn sử dụng một phần hoặc toàn phần nội dung sách phải được sự chấp thuận của tác giả và Acanet.

LỜI NÓI ĐẦU

Trên toàn thế giới ngày càng có nhiều người học tiếng Hàn. Bạn thì học tiếng Hàn vì yêu thích K-pop và phim Hàn, bạn thì học tiếng Hàn để tiếp tục sang Hàn Quốc du học. Ngoài ra, cũng có nhiều người chọn học tiếng Hàn để tìm công việc liên quan đến Hàn Quốc. Trong số đó, những bạn học tiếng Hàn vì yêu thích văn hóa Hàn Quốc có thể không cần kiểm chứng năng lực tiếng Hàn. Nhưng những bạn học vì công việc hay để du học thì phải thi lấy chứng chỉ chứng nhận năng lực tiếng Hàn, và kỳ thi đó chính là TOPIK.

Tuy nhiên, từ năm 2014 hình thức thi của TOPIK có sự thay đổi. Theo đó đánh giá năng lực tiếng Hàn của người dự thi theo hai cấp: TOPIK I - sơ cấp và TOPIK II - trung cấp trở lên. Những người đã từng dự thi TOPIK II tất cả đều nhận xét rằng nội dung thi khó hơn trước đây. Vì trong đề thi, câu hỏi ở mức độ trung cấp và cao cấp xen lẫn nhau nên người có trình độ trung cấp khi gặp câu hỏi khó sẽ lúng túng và khó tập trung giải câu hỏi.

Trường hợp của tiếng Anh, để thi những kỳ thi như TOEIC, người dự thi cũng cần phải chuẩn bị cho kỳ thi như mua sách luyện thi, nghe giảng đề..., thí sinh dự thi năng lực tiếng Hàn cũng cần có sự chuẩn bị. Bởi việc học tiếng Hàn vì mục đích học tập và học tiếng Hàn để thi cử có tính chất khác nhau. Tính đến nay, ở trong và ngoài nước đã xuất bản vài quyển giáo trình có giới thiệu các câu thi mẫu của đề thi TOPIK; nhưng vẫn chưa có giáo trình chuyên biệt luyện giải đề thi TOPIK giải thích mục tiêu ra đề và đặc trưng của từng loại câu hỏi, cũng như các ngữ pháp cần lưu ý. Giáo trình <TOPIK - Đại học Quốc gia Seoul dành cho người Việt Nam> là bộ giáo trình do Nhóm chuyên gia giáo dục tiếng Hàn của trường Đại học Quốc gia Seoul cùng biên soạn dựa trên kết quả phân tích các thể loại câu hỏi của đề thi TOPIK trong thời gian qua và đưa ra bộ câu hỏi mẫu tương tự, đồng thời có kèm theo phần giải thích bằng tiếng Việt để người học tham khảo.

<TOPIK - Đại học Quốc gia Seoul dành cho người Việt Nam> được phát hành theo từng bộ, mỗi bộ có đính kèm đề thi mẫu. Sau khi mua sách, bạn hãy thử giải đề thi mẫu đính kèm trong sách và tự chấm điểm theo đáp án. Đối với những câu sai, bạn xem kỹ lại lời giải và hướng dẫn bằng tiếng Việt trong sách. Với cách luyện này, bạn có thể chuẩn bị cho kỳ thi TOPIK của mình một cách hiệu quả chỉ trong thời gian ngắn. Chúng tôi hy vọng quyển giáo trình này sẽ trở thành người đồng hành có ích cho bạn trong quá trình ôn luyện cho kỳ thi TOPIK kiểm tra năng lực tiếng Hàn lâu nay của bạn.

Tháng 3 năm 2017
Ban biên soạn

CÙNG TÌM HIỂU VỀ KỲ THI TOPIK

- Lịch sử: Kỳ thi Năng lực tiếng Hàn (TOPIK) bắt đầu bằng cuộc thi Năng lực tiếng Hàn KPT năm 1997. Trải qua vài lần thay đổi, cho đến đợt thi thứ 35 năm 2014 thì được tiến hành theo hình thức như hiện nay.
- Vị thế: Đây là Kỳ thi Quốc gia chính thức của chính phủ Hàn Quốc, tổ chức trên toàn thế giới.
- Sử dụng kết quả đánh giá: Được dùng như Giấy chứng nhận để đánh giá năng lực tiếng Hàn khi kiểm tra mức độ thuần thục tiếng Hàn, du học dành cho người nước ngoài, tìm việc...

I. CẤU TRÚC ĐỀ THI TOPIK

1. TOPIK I

- Kỹ năng đánh giá : Sơ cấp (Nghe, Đọc)
- Thời gian thi :

	PHẦN THI	THỜI GIAN THI
GIỜ 1	Nghe	9:00 - 9:40 (40 phút)
	Đọc	9:40 - 10:40 (60 phút)

- Số câu hỏi và phân bố điểm :

	PHẦN THI	SỐ CÂU	ĐIỂM
GIỜ 1	Nghe	30 câu	100 điểm
	Đọc	40 câu	100 điểm
TỔNG CỘNG		70 câu	200 điểm

2. TOPIK II

- Kỹ năng đánh giá: Trung cấp, Cao cấp (Nghe, Viết, Đọc)
- Thời gian thi :

	PHẦN THI	THỜI GIAN THI
GIỜ 1	Nghe	13:00 ~ 14:00 (60 phút)
	Viết	14:00 ~ 14:50 (50 phút)
GIỜ 2	Đọc	15:20 ~ 16:30 (70 phút)
TỔNG CỘNG		180 phút

■ Số câu hỏi và phân bố điểm :

	PHẦN THI	SỐ CÂU	ĐIỂM
GIỜ 1	Nghe	50 câu	100 điểm
	Viết	4 câu	100 điểm
GIỜ 2	Đọc	50 câu	100 điểm
TỔNG CỘNG		104 câu	300 điểm

■ Điểm cần đạt (Điểm phân loại)

CẤP 3	CẤP 4	CẤP 5	CẤP 6
Từ 120 điểm (40%)	Từ 150 điểm (50%)	Từ 190 điểm (64%)	Từ 230 điểm (77%)

■ SỐ CÂU HỎI VÀ CÁCH PHÂN BỐ ĐIỂM*

PHẦN THI	ĐỘ KHÓ	SỐ CÂU	ĐIỂM MỖI CÂU	TỔNG ĐIỂM	TỔNG ĐIỂM TỪNG PHẦN THI
Nghe	Cấp 3	12	2 điểm	24 điểm	100 điểm
	Cấp 4	13		26 điểm	
	Cấp 5	12		24 điểm	
	Cấp 6	13		26 điểm	
Viết	Cấp 3~4 (Viết câu)	2	10 điểm	20 điểm	100 điểm
	Cấp 3~4 (Viết đoạn)	1	30 điểm	30 điểm	
	Cấp 5~6 (Viết bài văn)	1	50 điểm	50 điểm	
Đọc	Cấp 3	12	2 điểm	24 điểm	100 điểm
	Cấp 4	13		26 điểm	
	Cấp 5	12		24 điểm	
	Cấp 6	13		26 điểm	

* Nội dung trên dựa theo kết quả phân tích của Nhóm nghiên cứu.

CÙNG TÌM HIỂU VỀ KỲ THI TOPIK

II. HƯỚNG DẪN THI VIẾT TOPIK II

- Điểm số sẽ thay đổi tùy theo mức độ sử dụng từ vựng và ngữ pháp, khả năng thể hiện đề bài.
- Trường hợp nội dung logic nhưng chỉ sử dụng từ vựng và ngữ pháp ở trình độ sơ cấp thì sẽ bị trừ nhiều điểm.
- Những điều kiện (nội dung) được đưa ra trong đề bài bắt buộc phải được thể hiện đầy đủ trong bài viết. Dù thiếu một điều kiện cũng sẽ bị trừ nhiều điểm. Trước khi viết, phải đọc kỹ xem đề bài yêu cầu viết suy nghĩ của bản thân, hay chỉ yêu cầu viết thông tin về vấn đề.
- Phải viết theo đúng số chữ được yêu cầu.

CÂU	THỂ LOẠI CÂU HỎI	ĐỘ KHÓ	ĐIỂM
51~52	Thể loại hoàn thành câu. Viết 1~2 câu phù hợp với mạch của đoạn văn (Đánh giá khả năng tạo đàm thoại)	cấp 3	10
		cấp 4	10
53	Thể loại viết đoạn văn. Dùng thông tin cho sẵn để viết (Đánh giá khả năng sử dụng nội dung cho sẵn)	cấp 3~4	30
54	Thể loại viết bài văn. Viết bài văn nghị luận (Đánh giá khả năng tư duy logic)	cấp 5~6	50

Phạm vi đánh giá câu hỏi trong Phần Viết

CÂU	PHẠM VI ĐÁNH GIÁ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ
51~52	Nội dung và thể hiện đề bài	• Viết nội dung có phù hợp đúng với đề bài đưa ra hay không?
	Sử dụng ngôn ngữ	• Sử dụng từ vựng và ngữ pháp có chính xác không?
53~54	Nội dung và thể hiện đề bài	• Có thực hiện đề tài một cách đầy đủ không? • Có cơ cấu nội dung theo chủ đề không? • Có thể hiện nội dung yêu cầu một cách đa dạng, phong phú không?
	Cấu trúc triển khai bài viết	• Cấu trúc của bài viết có chính xác và logic không • Cấu trúc các đoạn có thích hợp theo nội dung của bài viết không? • Có sử dụng từ liên kết phù hợp, giúp ích cho việc triển khai nội dung một cách logic không?
	Sử dụng ngôn ngữ	• Có sử dụng từ vựng và ngữ pháp đa dạng không? • Có lựa chọn và sử dụng từ vựng và ngữ pháp phù hợp không? • Từ vựng, ngữ pháp, chính tả dùng có đúng không? • Có viết đúng phong cách theo mục đích và chức năng của bài văn không?

Nguồn: www.topik.go.kr

III. CÁC LƯU Ý KHÁC

- Lịch thi : Tham khảo trên trang web của TOPIK (www.topik.go.kr).
- Các câu hỏi của phần thi Nghe và Đọc tất cả đều là câu hỏi trắc nghiệm (chọn 1 trong 4 đáp án cho sẵn).
- Sử dụng thẻ đáp án OMR. Phải điền chính xác Số báo danh và số của đáp án đúng.
- Có thể dùng gôm (tẩy) và bút lông.
- Thi TOPIK I bắt đầu từ 10 giờ sáng, nhưng phải có mặt ở địa điểm thi lúc 9 giờ 20.
- Thi TOPIK II bắt đầu từ 1 giờ chiều, nhưng phải có mặt ở địa điểm thi lúc 12 giờ 20 phút.
- Điểm thi có hiệu lực trong vòng 2 năm kể từ ngày có kết quả.

GIỚI THIỆU GIÁO TRÌNH

I. GIÁO TRÌNH

Được biên soạn dành cho người học cần tham khảo phần giải thích tiếng Việt về các câu hỏi TOPIK

- Đối tượng : Người học có trình độ trung cấp muốn đạt chứng chỉ trung cấp
- Sách do Ban biên soạn gồm các giáo sư Đại học Quốc gia Seoul, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc giảng dạy và ra đề thi. Sách gồm các câu hỏi đạt mức độ hoàn hảo cao sau khi đã trải qua quá trình thẩm định gắt gao.
- Do các giảng viên nước ngoài của các trường Đại học danh tiếng thẩm định và biên dịch.

II. CÁCH SỬ DỤNG GIÁO TRÌNH

- Có đính kèm Đề thi mẫu
- Gồm 25 câu Nghe (trình độ cấp 3, 4), 8 câu Viết, 25 câu Đọc.
- Các câu Nghe và Đọc có phần giải thích về câu hỏi, phần giải thích về văn hóa và các ngữ pháp quan trọng.
- Phần Viết, ngoài các câu trong đề thi mẫu còn thêm 4 câu để giúp người học tăng cường luyện viết.

Giới thiệu nội dung giáo trình



Nghe

Phần Nghe có tất cả 25 câu. File nghe có thể tải về từ trang web của Viện Giáo dục Trộn đời, Đại học Quốc gia Seoul (<http://snui.snu.ac.kr>).

듣기

15 들은 내용으로 맞는 것을 고르십시오.

- ① 다음 프로젝트는 내년 여름에 시작된다.
- ② 이번 집 짓기 봉사는 여름에 진행되었다.
- ③ 집 짓기 봉사는 집을 아름답게 고쳐 주는 것을 목표로 한다.
- ④ '한국전자'는 다음 프로젝트에서도 지원을 하기로 되어 있다.

❏ LỜI GIẢI

Thể loại câu hỏi

• Năm bắt nội dung chi tiết

Giải thích câu hỏi

- Không đề cập đến dự án lần sau. (Câu ① là đáp án sai)
- Trong đoạn cuối của hội thoại có đề cập, mục tiêu của Tổ chức tình nguyện là "nỗ lực để cung cấp những ngôi nhà giúp người dân khó khăn về chỗ ở có nơi để có thể nghỉ ngơi thoải mái." Điều này không liên quan đến việc xây nhà cho đẹp. (Câu ③ là đáp án sai)
- Trong hội thoại có nội dung (công ty) "Điện tử Hàn Quốc" đã hỗ trợ dự án lần này nhưng không đề cập đến việc có hỗ trợ cho lần sau hay không. (Câu ④ là đáp án sai)
- Trong hội thoại có câu "dù trong thời tiết nóng bức..." nên có thể biết dự án lần này tiến hành trong mùa hè.

Đáp án: 2

❏ 문화지리 TIPS: 한국의 날씨

Hàn Quốc có 4 mùa rõ rệt: xuân, hạ, thu, đông. Mùa hè nóng bức, mùa đông có lạnh có tuyết. Vì vậy, trong đoạn hội thoại trên có đoạn đề cập, "덥이 줄줄 흐르는 날씨" (thời tiết nóng đến mức mồ hôi chảy ròng ròng), ý chỉ thời tiết lúc đó đang là mùa hè.

[14~15] 다음을 듣고 물음에 답하십시오. (각 2점)

남자: 오늘 드디어 우리 '사랑의 집 짓기 봉사단'의 프로젝트가 성공적으로 마무리되었습니다. 가만히 있어도 덥이 줄줄 흐르는 날씨 속에서도 항상 밝은 얼굴로 작업해 주신 자원 봉사자 여러분 정말 고맙습니다. 여러분들이 흘린 땀 덕분에 이렇게 훌륭한 집이 지어졌습니다. 또한 이번 프로젝트에 기술적, 금전적인 지원을 아끼지 않으신 '한국전자'에도 깊은 감사의 말씀을 드립니다. 앞으로 우리 '사랑의 집 짓기 봉사단'은 어려운 주거 환경 때문에 고통 받는 분들에게 따뜻하고 편히 쉴 수 있는 공간을 제공해 드리기 위한 노력을 멈추지 않을 것입니다.

Có nội dung của các câu hỏi phần nghe.

Có ghi rõ chủ đề của từng câu hỏi giúp người học hiểu rõ về nội dung câu hỏi.

Có giải thích rõ về mục đích ra đề, thể loại câu hỏi và các ngữ pháp quan trọng của từng câu hỏi.

※ [12~13] 다음을 듣고 물음에 답하십시오. (각 2점)

12 여자의 중심 생각으로 맞는 것을 고르십시오.

- ① 돌고래를 바다에 풀어 주고 나서도 잘 보호해야 한다.
- ② 돌고래를 자연으로 돌려보내는 것에 아무 문제가 없다.
- ③ 돌고래를 충분히 훈련시켜야 걱정 없이 공연할 수 있다.
- ④ 돌고래들의 생존 가능성은 풀어 주는 시기에 따라 다르다.

❏ Giải thích nội dung hội thoại

Chủ đề

• Thả cá heo về với tự nhiên

Năm bắt nội dung

- Đoạn hội thoại giữa người nam và người nữ nói suy nghĩ của mình về việc thả cá heo về với tự nhiên.
- Nam: Nghe tin cá heo sẽ được thả và kể lại cho người nữ nghe.
- Nữ: Cảm thấy vui mừng trước tin này và thốt lên, "Thật là hay quá". Đồng thời nói suy nghĩ của mình rằng cảm thấy tội nghiệp cho những con cá heo bị tù túng.
- Nam: "Thì vậy", cho rằng ý kiến của người nữ cũng có lý, nhưng đồng thời cũng lo ngại nếu thả cá heo về tự nhiên thì có thể chúng sẽ không thể thích ứng được.
- Nữ: Vừa đề cập đến ví dụ tương tự đã thành công trước đó, và hy vọng rằng những con cá heo đợt này cũng có thể sống được.

❏ Lời giải

Thể loại câu hỏi

• Nội dung chính trong suy nghĩ của người nữ, tức là chọn ý chính (main idea) mà người nữ muốn nói.

Giải thích câu hỏi

• Nữ: Nghĩ rằng thả cá heo về với tự nhiên là một việc tốt, và hoàn toàn không có vấn đề gì.

Đáp án: 2

Giới thiệu nội dung giáo trình



Viết

Phần Viết, để tăng cường luyện viết, ngoài 3 câu hỏi thi mẫu còn kèm thêm 4 câu luyện tập, tổng cộng là 7 câu luyện viết.



27-1

가정에서 아이를 교육하는 방법이 달라지고 있다. (㉠).
그런데 요즘에는 부모들이 아이가 잘못을 해도 아이가 어리기 때문에 그냥 넘어가는 경우가 있다. 그러나 아이가 잘못을 고치기 힘들어진다. 따라서 (㉡).

Lời giải

Chủ đề

· Phương pháp giáo dục con cái

Thể loại văn bản

· Văn bản mang tính thuyết phục

Nắm bắt nội dung

· Phải uốn nắn tật xấu / lỗi lầm của con trẻ ngay từ khi còn bé

Chiến lược viết

1) Nội dung tham khảo khi nắm bắt mạch văn:

- Phương pháp giáo dục con cái trong gia đình đang đổi khác. (㉠).
Tuy nhiên, đạo này có trường hợp con cái làm sai nhưng cha mẹ cho rằng con còn nhỏ nên cứ thế bỏ qua.
- Nhưng trẻ em càng lớn, càng khó sửa lỗi. Do đó, (㉡).

2) Từ vựng, ngữ pháp cần dùng:

- trước đây/ quá khứ (예전/과거), - khi/ nếu ~ (-)은 때/(-)은(는) 때, là mảng/ sửa lỗi sai (야단을 치다/잘못을 고쳐 주다)
- khi còn bé (어릴 때/어렸을 때), sửa lỗi (잘못을 고치다)

Thêm các câu luyện viết để tăng cường luyện tập.

Đã điều chỉnh mức độ khó của các câu hỏi thuộc dạng cao cấp để phù hợp với người học có trình độ tiếng Hàn trung và cao cấp.

DẠNG CÂU HỎI	· Viết bài văn dài theo nội dung cho sẵn. · Hãy viết đoạn văn khoảng 600-700 chữ trình bày suy nghĩ của bản thân theo chủ đề sau. (50 điểm)
PHƯƠNG PHÁP VIẾT ĐÁP ÁN	· Đưa ra các câu cứ phù hợp với chủ đề và trình bày suy nghĩ của mình một cách logic. · Sử dụng từ vựng và ngữ pháp trình độ cao cấp để thể hiện nội dung. · Luyện hoàn thành trong vòng 30 phút.
ĐỘ KHÓ	· Từ giữa sau cấp 4 trở lên

29 다음을 주제로 하여 자신의 생각을 600-700자로 글을 쓰십시오. (50점)

국가가 발전하고 성장할수록 인구가 대도시로 모이는 현상이 나타납니다. 그리고 그에 따라 여러 가지 문제가 생기게 됩니다. 이러한 사회적 특성을 참고하여, '대도시 인구 집중 현상'에 대해 아래의 내용을 중심으로 자신의 생각을 쓰십시오.

- 대도시의 인구가 모이는 이유는 무엇입니까?
- 그 결과 어떤 문제점들이 나타났습니까?
- 그 문제를 해결하기 위해서 어떤 노력이 필요합니까?

Lời giải

Chủ đề

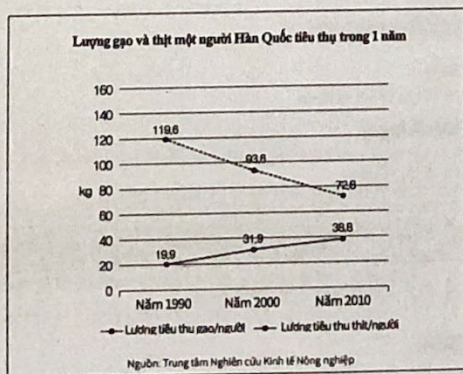
· Nguyên nhân và vấn đề tập trung dân số ở thành phố lớn

Thể loại văn bản

· Văn bản mang tính giải thích

Tổng hợp các điểm trọng tâm, kèm đáp án mẫu theo quy cách viết giấy wongoji của thi TOPIK.

[28-1] Hãy xem biểu đồ sau và viết đoạn văn khoảng 200-300 chữ so sánh lượng gạo và thịt một người Hàn Quốc tiêu thụ trong 1 năm thay đổi thế nào và trình bày suy nghĩ của mình. (30 điểm)



Chiến lược viết

1) Từ vựng, ngữ pháp cần biết:

- gạo (쌀), bình quân đầu người (1인당), lượng tiêu thụ (소비량), tiêu thụ (소비하다)
- Kết quả khảo sát: theo ~ (에 따르면/의하면), kết quả khảo sát (조사 결과), được cho là ~ (는 것으로 나타났다/조사되다), từng ~ nhưng hiện nay thì tăng/ giảm ~ (-이던/이었던 것이 -로 증가하다/늘어나다/감소하다/줄어들다)
- Phân tích kết quả khảo sát: thông qua ~ (을/를 통해), khi xem ~ (으)로 볼 때, có thể thấy ~ (은/는 것을 알 수 있다),
- có khuynh hướng (는 추세이다/경향이 나타나다)
- Cách liên kết mạch văn: mặt khác/ trái lại (한편/반면에)

2) Cấu trúc đoạn văn:

- Dẫn nhập: Sự thay đổi thói quen ăn uống của người Hàn
- Triển khai: Kết quả khảo sát lượng gạo và thịt tiêu thụ bình quân đầu người trong vòng 1 năm
- Kết luận: Phân tích sự thay đổi thói quen ăn uống của người Hàn Quốc



Đáp án mẫu

한국인의	식생활이	바뀌고	있다.	농업경제연구소
의	조사에	따르면	한국인	한 명이
소비하는	쌀의	량은	1990년에는	119.6kg이었던
것이	2010년에는	72.8kg으로	20년	사이
가	줄어들은	것으로	나타났다.	반면에
19.9kg이	있던	고기	소비량은	구준히
10년에는	38.8kg으로	20년	전과	비교해
가	이	증가했다.	이러한	결과로
식으로	하는	한국인들의	쌀	소비가
한국인들도	서	알고	있을	것을
있다는	것을	알	수	있다.

Thói quen ăn uống của người Hàn Quốc đang thay đổi. Theo khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế Nông nghiệp, lượng tiêu thụ gạo bình quân trong 1 năm của một người Hàn Quốc năm 1990 là 119,6 kg, đến năm 2010 là 72,8 kg, trong vòng 20 năm đã giảm gần 50 kg. Trái lại, năm 1990 lượng tiêu thụ thịt (bình quân) là 19,9 kg thì đến năm 2010 con số này liên tục tăng đến 38,8 kg, gần gấp hai lần so với 20 năm trước. Thông qua kết quả này có thể thấy lượng tiêu thụ gạo của người Hàn Quốc, vốn lấy gạo là món ăn chính, đã giảm đi, thay vào đó người Hàn Quốc đang bắt đầu tiêu thụ nhiều thịt như người phương Tây.

Giới thiệu nội dung giáo trình



Đọc

Phần Đọc gồm tất cả 25 câu. Nắm bắt kỹ từng thể loại câu hỏi và chọn đáp án đúng.

X. 지문을 읽고 질문에 알맞은 대답하기 3

※ [21~22] 다음을 읽고 물음에 답하십시오. (각 2점)

'다르다'는 것은 두 개 이상의 사물이 '같지 않다'는 뜻이고, '틀리다'는 거기에 판단이 들어가 '옳지 않다'는 뜻이 된다. 과거에는 다른 사람들과 '다른 것'이 '틀린 것'으로 생각되면 시일이 있었다. 예를 들어 과거에는 대부분의 사람들이 오른손을 사용했고 왼손잡이에 대해 좋지 않게 생각했기 때문에 가족 중에 왼손잡이가 있으면 억지로 오른손을 쓰게 하는 경우도 있었다. 그러나 요즘 사람들은 왼손잡이가 오른손잡이와 주로 사용하는 손이 다르고, 오른손잡이에 비해 () 편이라는 것을 인정하게 되었다. 모든 사람들이 다 똑같은 수는 없는 것이므로 다르다는 것을 이유로 차별하거나 차별 받는 것은 바람직하지 않다.

▶ Giải thích nội dung đoạn văn

Thể loại bài văn

• văn nghị luận

Chủ đề

• Phân biệt vì lý do 'khác' là điều không đúng đắn.

Năm bắt nội dung

- 'Khác' nghĩa là 'không giống', còn 'sai' nghĩa là 'không đúng'
 - trong quá khứ mọi người hay nghĩ 'cái khác' là 'cái sai'.
 - và cho rằng thuận tay trái là không tốt
 - đạo này mọi người chấp nhận thuận tay trái chỉ là khác với thuận tay phải
 - phân biệt hay bị phân biệt chỉ vì lý do 'khác' là không nên.

Đã điều chỉnh mức độ khó của các câu hỏi ở trình độ cao cấp nhằm giúp nâng cao hiệu quả cho người học có năng lực tiếng Hàn trung và cao cấp đang chuẩn bị thi TOPIK.

Đưa ra các chủ đề đọc.

읽기

21 이 글의 주제로 알맞은 것을 고르십시오.

- ① 남과 다르면 차별받기 쉽다.
- ② 왼손을 쓸 경우 불편한 점이 많다.
- ③ 다른 것을 틀린 것으로 생각하면 안 된다.
- ④ 왼손잡이는 오른손잡이보다 우수하지 않다.

▶ Lời giải

Thể loại câu hỏi

• Tìm chủ đề, tức nội dung hay ý chính của đoạn văn.

Giải thích câu hỏi

• Trong câu cuối cùng có đoạn, "chỉ vì lý do là khác mà phân biệt đối xử hay bị phân biệt đối xử là điều không đúng đắn", có nghĩa là 'Không nên nghĩ rằng cái khác là cái sai.' Và đó là chủ đề của đoạn văn.

Đáp án ③

Giải thích cụ thể về từng thể loại câu hỏi và đáp án.

22 ()에 들어갈 내용으로 가장 알맞은 것을 고르십시오.

- ① 수가 적을
- ② 습관이 나쁠
- ③ 차별 받고 있을
- ④ 인식이 좋지 않을

▶ Lời giải

Thể loại câu hỏi

• Chọn nội dung thích hợp nhất để điền vào chỗ trống.

Giải thích câu hỏi

• Trong câu trước có đoạn "trong quá khứ đa số mọi người sử dụng tay phải" nên có thể biết "người thuận tay trái ít hơn".

Đáp án ③

Cách viết wongoji theo mẫu giấy thi TOPIK

1. Mỗi ô chỉ viết một chữ (từ đơn)

Trong mỗi ô vuông nhỏ trên giấy wongoji, chỉ viết một chữ.

나	는		한	국	어	를		공	부	하	고		있	다	.					
---	---	--	---	---	---	---	--	---	---	---	---	--	---	---	---	--	--	--	--	--

2. Cách viết ký tự Roma, chữ số Ả Rập, chữ cái tiếng Anh

- 1) Chữ số La Mã, chữ cái tiếng Anh viết hoa, một chữ số Ả Rập, một chữ cái tiếng Anh viết thường: viết trong một ô.

I	II	III	IV								K	O	R	E	A				
3	년		후	에		만	나	자	.		a	와		b	를		더	하	면

- 2) Chữ số Ả Rập từ hai con số trở lên, chữ cái tiếng Anh viết thường từ hai chữ trở lên: viết hai chữ trong một ô.

20	16	년		3	월		2	일				K	or	ea					
----	----	---	--	---	---	--	---	---	--	--	--	---	----	----	--	--	--	--	--

3. Cách viết đơn vị

Các đơn vị đo lường như m, cm, mm, g, kg... viết trong một ô.

19	90	년	에	는		11	9	.6	kg	이	있	던		것	이				
물	고	기	가		10	cm		자	랐	다	.								

4. Quy tắc viết cách ô trống

- 1) Khi bắt đầu đoạn văn, phải để trống một ô ở đầu đoạn.

	창	의	성		교	육	이	란		새	로	운		것	을		생	각	해
내	는		능	력	을		기	르	는		교	육	이	다	.				

2) Tất cả các đoạn khi bắt đầu phải bỏ trống một ô đầu đoạn; nhưng trong trường hợp phải viết cách khoảng trống giữa từ và từ, mà từ đó nằm ở ô cuối cùng của dòng thì khi xuống dòng dưới không cần phải cách ô trống đầu dòng.

	이	에		대	해		나	는		다	음	과		같	은		이	유	로
동	물		실	험	을		하	는		것	이		옳	지		않	다	고	
본	다	.																	
	동	물		실	험	에		반	대	하	는		가	장		중	요	한	

5.Cách viết các dấu câu

1) Dấu cảm thán và dấu hỏi: viết trong một ô như một từ riêng, và phải cách một ô trống với từ tiếp sau đó.

	여	러	분	이		한	국	어	를		배	우	는		이	유	는		무
엇	입	니	까	?		전		세	계	에	서		한	국	어	를		배	우

2) Dấu chấm hết câu và dấu phẩy: viết trong một ô riêng, nhưng không cần cách một ô trống với từ viết tiếp sau đó.

	한	국	인	의		식	생	활	이		바	뀌	고		있	다	.		농	업
경	제	연	구	소	의		조	사	에		따	르	면	,		한	국	인	은	

3) Không cần phải xuống dòng vì dấu câu. Trường hợp từ cuối của câu (trước dấu câu) nằm ở ô cuối cùng của dòng thì viết dấu câu trong cùng một ô với từ cuối cùng đó.

사	랑	이		33	%	,		성	격	이		30	%	로		조	사	되	었	다
---	---	---	--	----	---	---	--	---	---	---	--	----	---	---	--	---	---	---	---	---

MỤC LỤC

TEST OF PROFICIENCY IN KOREAN

Lời nói đầu 5

Cùng tìm hiểu về Kỳ thi TOPIK 6

Giới thiệu giáo trình 10

Giới thiệu nội dung giáo trình 11

Cách viết wongoji theo mẫu giấy thi TOPIK 14

| Giờ 1 |

Nghe

Câu 1 ~ Câu 25

17 ~ 53

Viết

Câu 26 ~ Câu 29

54 ~ 71

| Giờ 2 |

Đọc

Câu 1 ~ Câu 25

73 ~ 109

| 저자 |

장소원 서울대 국어국문학과
박지영 서울대 언어교육원
김은애 서울대 언어교육원
김수영 서울대 언어교육원
민유미 서울대 언어교육원
백승주 서울대 언어교육원
유하나 서울대 언어교육원
이소연 서울대 언어교육원
조은주 서울대 언어교육원
김미숙 전 서울대 언어교육원

| 번역 |

응웬 티 히엔 호찌민 국립 인문사회과학대학교 한국학부

한국어능력시험 서울대학교 TOPIK II (제2권)

중급 모의고사와 해설

1판 1쇄 찍음 | 2017년 5월 1일

1판 1쇄 펴냄 | 2017년 5월 10일

편 자 | 서울대학교 한국어문학연구소

펴낸이 | 김정호

펴낸곳 | 아카넷

출판등록 | 2000년 1월 24일(제406-2000-000012호)

주소 | 10881 경기도 파주시 화동길 445-3

전화 | 031-955-9511(편집) · 031-955-9514(주문) 팩스 | 031-955-9519

www.acanet.co.kr

© 서울대학교 평생교육원, 한국어문학연구소, 2017

ISBN 978-89-5733-547-5 14710

ISBN 978-89-5733-545-1 (세트)

이 도서의 국립중앙도서관 출판예정도서목록(CIP)은 서지정보유통지원시스템 홈페이지(<http://seoji.nl.go.kr>)와 국가자료공동목록시스템(<http://www.nl.go.kr/kolisnet>)에서 이용하실 수 있습니다. (CIP제어번호: CIP2017008070)

Giáo trình duy nhất có kèm Phần giải chi tiết bằng tiếng Việt dành cho người Việt Nam



Chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Hàn TOPIK là một trong những yếu tố cần thiết phải có khi làm thủ tục lưu trú tại Hàn Quốc. Luyện thi TOPIK bản tiếng Việt của Đại học Seoul là bộ sách được biên soạn bởi đội ngũ các chuyên gia của Viện Nghiên cứu Văn học ngôn ngữ Hàn Quốc của Đại học Seoul nhằm phục vụ cho đối tượng người học là người Việt. Bộ sách này không chỉ giải thích các đề thi TOPIK theo từng loại hình riêng biệt mà còn giới thiệu cụ thể những điểm khác biệt về ngôn ngữ và văn hóa giữa Việt Nam và Hàn Quốc. Cá nhân tôi muốn giới thiệu tài liệu này tới các bạn, bởi nội dung của nó rất hữu ích cho việc ôn luyện, chuẩn bị thi đánh giá năng lực tiếng Hàn của tất cả các bạn.

— Lưu Tuấn Anh, Trưởng Bộ môn Hàn Quốc học,
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

“TOPIK - Đại học Seoul dành cho người Việt Nam” là cuốn sách được các cán bộ nghiên cứu hàng đầu thuộc Trường Đại học Quốc gia Seoul xây dựng trên cơ sở phân tích những xu hướng ra đề mới nhất hiện nay.

Cuốn sách này là giáo trình phù hợp được xây dựng dành cho những người Việt Nam học tiếng Hàn, không những đã biên dịch toàn bộ câu hỏi sang tiếng Việt mà còn đối chiếu so sánh giữa văn hóa Việt Nam - Hàn Quốc những lý giải chi tiết.

Tôi tin rằng cuốn sách này sẽ rất hữu ích cho các bạn Việt Nam đang kỳ thi TOPIK, vì vậy tôi xin nhiệt tình giới thiệu cuốn sách này.

— Ha Chan Ho, Cố vấn Chiến lược Tập đoàn Samsung điện tử
(Nguyên Đại sứ Hàn Quốc tại Việt Nam).

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN



Mã sách: 070704235

값 24,000원 (전2권)



ISBN 978-89-5733-547-5
ISBN 978-89-5733-545-1 (세트)